

UBND TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /KH-CDSP

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày tháng 05 năm 2025

KẾ HOẠCH
THI HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2024-2025 KHÓA 27, 28 HỆ CAO ĐẲNG CHÍNH QUY
VÀ KHÓA 20F HỆ CAO ĐẲNG VỪA LÀM VỪA HỌC
(Từ ngày 26/5/2025 đến ngày 11/6/2025)

TT	Thứ Ngày thi	Ca thi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp	Số SV	Số phòng	Tên phòng
1	Thứ 2 26/05/2025	Ca1	Kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục	2	Tự luận	27M	122	5	A301, A302, A303, A304, A305
2			Tiếng Anh du lịch 1	2	Tự luận	27D	55	2	A401, A402
3	Thứ 3 27/05/2025	Ca1	Đọc 3	2	Trắc nghiệm	27D	56	2	A301, A302
4			Kế toán doanh nghiệp 2	4	Tự luận	27K	28	1	A303
5			Nghiệp vụ công tác văn thư	3	Tự luận	27C7	19	1	A304
6			Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu 2	2	Tự luận	27KD	14	1	A305
7			Mạng máy tính	2	Trắc nghiệm	27A3, 28A3	20	1	VT02
8	Thứ 4 28/05/2025	Ca1	Kế toán hành chính sự nghiệp	3	Tự luận	27K	28	1	A301
9			Phương pháp cho trẻ làm quen với biểu tượng toán học	2	Tự luận	27M	126	5	A302, A303, A304, A305, A306
10			Nghiệp vụ lễ tân	2	Trắc nghiệm	27C7	19	1	VT00

TT	Thứ Ngày thi	Ca thi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp	Số SV	Số phòng	Tên phòng
11	Thứ 5 29/05/2025	Ca1	Kế toán quản trị	3	Tự luận	27K	28	1	A301
12			Thuế	2	Tự luận	27KD	14	1	A302
13			Tiếng Anh thương mại 1	2	Tự luận	27D	58	2	A401, A402
14			Nghịệp vụ thư ký văn phòng	2	Trắc nghiệm	27C7	12	1	VT00
15	Thứ 6 30/05/2025	Ca1	Kiểm toán	3	Tự luận	27K	28	1	A301
16			Quản lý chất lượng hành chính-văn phòng	2	Tự luận	27C7	19	1	A302
17			Thanh toán quốc tế	2	Tự luận	27KD	14	1	A303
18			Viết 3	2	Tự luận	27D	55	2	A401, A402
19	Thứ 2 02/06/2025	Ca1	Phương pháp phát triển ngôn ngữ	2	Tự luận	27M	124	5	A301, A302, A303, A304, A305
20			Phân tích hoạt động kinh doanh	2	Tự luận	27K, 27KD	44	2	A306, A401
21		Ca3	Tiếng Anh 2	2	Tự luận	K28	223	9	A301, A302, A303, A304, A305, A306, A401, A402, A403
22	Thứ 3 03/06/2025	Ca1	Biên dịch	2	Tự luận	27D	54	2	A301, A302
23			Kế toán chi phí	2	Tự luận	27K	28	1	A303
24			Kinh tế quốc tế	2	Tự luận	27KD	14	1	A304
25			Nghịệp vụ công tác lưu trữ	3	Trắc nghiệm	27C7	19	1	VT00
26		Ca3	Tâm lý học Mầm non 2	4	Tự luận	28M	116	5	A302, A303, A304, A305, A306
27			Viết 1	2	Tự luận	28D1, 28D2	58	2	A401, A402
28			Pháp luật kinh doanh quốc tế	2	Trắc nghiệm	28KD	15	1	VT00

TT	Thứ Ngày thi	Ca thi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp	Số SV	Số phòng	Tên phòng
29	Thứ 4 04/06/2025	Ca1	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	Tự luận	28C7	37	2	A301, A302
30			Độc 1	2	Trắc nghiệm	28D1, 28D2	54	2	A303, A304
31			Kinh tế vi mô	3	Tự luận	28K, 28KD	56	2	A305, A306
32			Tiếng Nhật - Hán tự đọc hiểu 1	3	Tự luận	28D6	9	1	A401
33			Cơ sở dữ liệu	3	Tự luận	28A3	9		
34			Anh văn cơ bản 1 (học bổ sung)	2	Tự luận	20F	22	1	A402
35	Thứ 5 05/06/2025	Ca1	Pháp luật	2	Trắc nghiệm	K28	269	4	VT00, VT01, VT02, VT03
36		Ca2						4	VT00, VT01, VT02, VT03
37		Ca3						4	VT00, VT01, VT02, VT03
38	Thứ 6 06/06/2025	Ca1	Hành chính học đại cương	2	Tự luận	28C7	37	2	A301, A302
39			Nghiệp vụ kinh doanh xuất nhập khẩu 1	3	Tự luận	28KD	15	1	A303
40			Phòng bệnh và đảm bảo an toàn	2	Tự luận	28M	115	5	A304, A305, A306, A401, A402
41	Chủ nhật 08/6/2025	Ca1	Tâm lý học	2	Tự luận	20F	66	2	A401, A402
42		Ca2	Tiếng Anh ứng dụng	2	Tự luận	20F	66	2	A401, A402
43		Ca3	Tin học ứng dụng	2	Thực hành	20F	66	3	VT00, VT02, VT03
44	Thứ 2 09/06/2025	Ca1	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Tự luận	28M	117	5	A301, A302, A303, A304, A305
45			Nghe 2	2	Trắc nghiệm	28D1, 28D2	53	2	A401, A403
46			Marketing căn bản	2	Trắc nghiệm	28K, 28KD	56	2	VT00, VT01

TT	Thứ Ngày thi	Ca thi	Tên học phần	Số TC	Hình thức thi	Lớp	Số SV	Số phòng	Tên phòng
47	Thứ 3 10/06/2025	Ca1	Ngữ pháp 2	2	Tự luận	28D1, 28D2	61	3	A301, A302, A303
48			Nguyên lý kế toán	3	Tự luận	28K, 28KD	56	2	A304, A305
49			Tiếng Nhật – Viết 2	3	Tự luận	28D6	9	1	A306
50			Mỹ học đại cương	3	Tự luận	28C7	37	2	A401, A402
51	Thứ 4 11/06/2025	Ca1	Giáo dục học Mầm non 1	2	Tự luận	28M	114	5	A301, A302, A303, A304, A305
52			Tiếng Nhật 2	2	Tự luận	28D1, 28D2	60	3	A306, A401, A402
53			Quản trị văn phòng	2	Trắc nghiệm	28C7	37	2	VT00, VT01
54			Giáo dục chính trị (học bổ sung)		Trắc nghiệm	20F	2	1	VT00

Ghi chú:

- Sinh viên phải đem theo Thẻ Sinh viên để xuất trình khi vào phòng thi.
- Sinh viên có mặt tại phòng thi trước giờ thi 30 phút.
- Sinh viên liên hệ trực tiếp với khoa để biết lịch thi các học phần do khoa tổ chức thi.
- Ca 1 thi lúc 7 giờ 45 (*Riêng sáng thứ 2 thi lúc 8 giờ 15*).
- Ca 2 thi lúc 9 giờ 45.
- Ca 3 thi lúc 13 giờ 45.
- *Riêng môn Pháp luật: Ca1 thi lúc 7h30, Ca2 thi lúc 8h30, Ca 3 thi lúc 9h30.*

Các học phần do khoa tự tổ chức thi:**Khóa 27:**

- Tổ chức cho trẻ trải nghiệm sáng tạo trong các hoạt động nghệ thuật, Phương pháp khám phá khoa học về MTXQ, Hướng dẫn làm đồ chơi, Tổ chức hoạt động vui chơi: 27M.
- Lập trình ứng dụng, Lập trình WEB với PHP và MySQL, Nhập môn Phân tích và trực quan dữ liệu, Phân tích thiết kế hệ thống thông tin: 27A3.
- Tiếng Anh nhà hàng: 27D1,2.

Khóa 28:

- Giáo dục thể chất 2: K28.
- Khoa học giao tiếp, Phương pháp NCKH và trình bày báo cáo khoa học, Nhạc 2, Thể dục nhịp điệu cho trẻ mầm non: 28M.
- Ngữ âm 2, Nói 2: 28D1,2.
- Đồ họa ứng dụng, lắp ráp và bảo trì máy tính: 28A3.
- Tiếng Nhật-Nghe nói 2, Lịch sử Nhật Bản: 28D6.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường (báo cáo);
- Các phòng/khoa (t/h);
- Lưu: VT, QLKHBĐCL.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Thế Hải